TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12**/2024/QĐCNTTLH	*TP. Tuyên Quang, ngày 22 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ng T H và anh Ng M C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Ng T H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Ng T H**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số nhà 50, Đường N V L, tổ X, phường P T, thành phố T Q, tỉnh T Q

Người bị kiện: Anh **Ng M C**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số nhà 50, Đường N V L, tổ X, phường P T, thành phố T Q, tỉnh T Q

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Ng T H và anh Ng M C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Ng M TH, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 (đang điều trị ngoại trú bệnh động kinh) cho anh Ng M C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ng T H không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Mạnh Thắng và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Con chung Ng H Tr, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2003, hiện đã đủ 18 tuổi, đã trưởng thành và tự lập nên chị Hà, anh Cường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:*

Chị Ng T H và anh Ng M C đã tự thoả thuận xong trước khi Toà án tiến hành hoà giải và đề nghị Toà án ghi nhận trong quyết định như sau:

** Chị Ng T H được quyền sở hữu, sử dụng:*

01 thửa đất số 02200.19.34 tờ bản đồ số 19; địa chỉ thửa đất: tổ 09 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; diện tích thửa đất 44,1m^2 và tài sản gắn liền với đất là nhà cấp 3 -1 tầng, diện tích 44,1m^2 đã được Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 148649, số vào sổ cấp giấy chứng nhận QSD đất: H01817/PT ngày 11/01/2007 mang tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ông Ng M C và bà Ng T H.

** Anh Ng M C được quyền sở hữu, sử dụng:*

01 thửa đất số 612; tờ bản đồ số 56; địa chỉ thửa đất: xóm 13, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; diện tích 107 m^2, đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 19/3/2012 số BD563054; số vào sổ cấp QSD đất: CH00772 mang tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Ng M C và bà Ng T H.

- *Về các vấn đề khác:* Chị Ng T H và anh Ng M C đều xác định không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường Phan Thiết, TP. Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Hà